

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày 10 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan – Nguyên Hiệu trưởng trường tiểu học thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ – Nguyên Hiệu trưởng trường THCS Hùng Vương, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Tấn Lập – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nông Văn H; sinh ngày 12 tháng 5 năm 1991 tại tỉnh Tuyên Quang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã C, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở trước khi phạm tội: Làng L, xã O, huyện I, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Poọng Văn P và bà Nông Thị L; năm 2010 sống chung như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn với chị Điều Thị T và có con chung tên Nông Trí Q sinh năm 2011; năm 2016 sống chung như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn với chị Rơ Châm P và có con chung tên Rơ Châm Lệ N sinh năm 2017.

Ngày 17/6/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Lâm B, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm tù về tội “*Hiếp dâm*”, ngày 31/8/2015 được đặc xá.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 30/3/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Rơ Châm J; sinh năm 1996; trú tại; Làng L, xã O, huyện I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Rơ Mah K; sinh năm 1959; trú tại; Làng L, xã O, huyện I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Bà Nông Thị L; sinh năm 1964; trú tại; Thôn X, xã C, huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

+ Chị Rơ Châm P; sinh năm 1989; trú tại; Làng L, xã O, huyện I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Ông Puih Djen. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Văn H (sinh năm: 1991, chỗ ở: Làng L, xã O, huyện I) sống chung với Rơ Châm P (sinh năm: 1989, chỗ ở: Làng L, xã O, huyện I) như vợ chồng từ năm 2016 nhưng không đăng ký kết hôn, do H không lo làm ăn nên bố của P là ông Rơ Mah K (sinh năm: 1959, chỗ ở: Làng L, xã O, huyện I) hay la mắng và đuổi H ra khỏi nhà. Vào năm 2016, ông K có cho con gái Rơ Châm M (sinh năm: 1999) và con rể Rơ Châm J (sinh năm: 1996) cùng trú: Làng L xã O, huyện I một mảnh đất ở làng M, xã O, huyện I có diện tích khoảng 0,3 hecta, tháng 5 năm 2016 anh J đã trồng cà phê trên mảnh đất này.

Do H không biết là ông K đã cho J và M mảnh đất trên để canh tác, mà cứ tưởng mảnh đất đó là của ông K. Nên vào khoảng 15 giờ ngày 18/11/2017, sau khi uống rượu tại nhà mả ở Làng L xã O, huyện I xong, do bức tức chuyện ông K la mắng và đuổi mình ra khỏi nhà nên H đã nảy sinh ý định chặt phá rẫy cà phê của anh J ở làng M, xã O, huyện I. H đi về nhà một người bạn tên là Dương Văn M (sinh năm: 1977, chỗ ở: Làng L xã O, huyện I) lấy một con dao rựa do H lấy từ nhà P để sẵn ở nhà M. Lấy dao rựa xong H để lên xe mô tô nhãn hiệu SAVI, màu nâu, không biển số của mẹ H tên là Nông Thị L (sinh năm: 1964, chỗ ở: Thôn X, xã C, huyện N, tỉnh Tuyên Quang) cho H mượn đi làm. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SAVI chạy đến rẫy cà phê của anh J. Khi đến nơi H lấy con dao rựa ở xe mô tô, thấy rẫy cà phê không có ai H dùng dao rựa chặt phá sát gốc 219 cây cà phê. Sau đó, H chạy xe mô tô về nhà M tắm rửa và ăn cơm. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày H điều khiển xe mô tô hiệu SAVI đến nhà P, khi thấy cả nhà P xem tivi, H đi vào nhà bếp vứt lại con dao rựa dùng để chặt cà phê rồi điều khiển xe về nhà M ngủ. Sau khi gây án H đến tỉnh Đắk Nông để đưa xe mô tô nhãn hiệu SAVI, màu nâu cho mẹ mình, sau đó H lên

rừng để trốn. Đến ngày 30/3/2018 H bị bắt và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 12/12/2017 Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ia Grai ban hành kết luận số 78/KL-TS xác định trị giá của 219 cây cà phê trồng từ tháng 5/2016 có giá 21.900.000đ (*hai mươi một triệu chín trăm nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 24/CTr-VKS ngày 19 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 178 ; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn H mức án từ 16 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 30/3/2018.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm nông, không có tài sản nên không áp dụng.

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bà Nông Thị L 01 xe mô tô hiệu SAVI, màu sơn nâu, không có biển kiểm soát, số máy VLFPD1P50FMC-3*5A1P1665*, số khung 002415.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao rựa dài 45,5 cm, cán gỗ dài 20 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám, bề rộng lưỡi dao 6 cm, đầu dao bằng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự đề nghị buộc bị cáo Nông Văn H bồi thường cho anh Rơ Châm J số tiền 21.900.000 đồng.

Ý kiến của người bị hại là anh Rơ Châm J: Về dân sự anh J yêu cầu bị cáo Nông Văn H bồi thường số tiền 21.900.000 đồng theo kết luận của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ia Grai; về hình sự anh J yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nông Văn H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Rơ Mah K, chị Rơ Châm P không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo Nông Văn H khai nhận vì bức tức ông Rơ Mah K hay la mắng và đuổi H ra khỏi nhà, đồng thời do không biết đất rẫy của ông Rơ Mah K đã cho chị Rơ Châm Meh và anh Rơ Châm J mà bị cáo tưởng đó là rẫy trồng cà phê của ông Rơ Mah K nên vào ngày 18/11/2017, bị cáo đã thực hiện

hành vi chặt phá 219 cây cà phê có giá trị 21.900.000 đồng do anh Rơ Châm J trồng tại làng M, xã O, huyện I, tỉnh Gia Lai.

Lời khai của bị cáo về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội đúng như nội dung mà bản Cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cùng lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa thấy phù hợp. Đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai đối với bị cáo Nông Văn H theo tội danh và điều khoản luật nêu trên là có căn cứ.

[2] Xét việc phạm tội của bị cáo Nông Văn H không chỉ trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu của công dân vốn được pháp luật bảo vệ mà nó còn góp phần làm xấu hơn tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, chủ động thực hiện việc phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý theo quy định của pháp luật để không chỉ răn đe mà còn phòng ngừa chung đối với tội phạm.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời bị cáo là người dân tộc thiểu số vì vậy Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Đối với anh Dương Văn M là bạn của bị cáo H, anh M không biết về hành vi phạm tội của H; đối với bà Nông Thị L đã cho bị cáo H mượn xe mô tô hiệu SAVI để làm phương tiện đi lại, bà L không biết việc bị cáo H sử dụng xe mô tô để đi chặt phá cà phê và bị cáo H không kể cho bà L biết vì vậy không xử lý trách nhiệm đối với anh M và bà L là đúng quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo là có căn cứ pháp luật nên được xem xét chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về bồi thường dân sự: Người bị hại là anh Rơ Châm J yêu cầu bị cáo Nông Văn H bồi thường số tiền 21.900.000 đồng theo kết luận của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng huyện Ia Grai. Xét thấy, yêu cầu của anh J là đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Xét thấy 01 con dao rựa dài 45,5 cm, cán gỗ dài 20 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám, bề rộng lưỡi dao 6 cm, đầu dao bằng là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho chủ sở hữu là bà Nông Thị L 01 xe mô tô hiệu SAVI, màu sơn nâu, không có biển kiểm soát, số máy VLFPD1P50FMC-3*5A1P1665*, số khung 002415.

[9] Về phạt tiền: Xét thấy bị cáo làm nông, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt tiền.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn H 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2018.

3. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nông Văn H phải bồi thường cho anh Rơ Châm J số tiền 21.900.000 đồng (*hai mươi một triệu, chín trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bà Nông Thị L 01 xe mô tô hiệu SAVI, màu sơn nâu, không có biển kiểm soát, số máy VLFPD1P50FMC-3*5A1P1665*, số khung 002415.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao rựa dài 45,5 cm, cán gỗ dài 20 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám, bề rộng lưỡi dao 6 cm, đầu dao bằng.

(Các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 29 tháng 6 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH: Buộc bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.095.000 đồng (một triệu, không trăm chín mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Công an huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Nhơn